TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2023/HS-ST
Ngày 19-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hiền và bà Cầm Thị Đoa.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Linh - Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Trọng Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 109/2023/TLST-HS ngày 31/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2023/QĐXXST- HS ngày 07/4/2023 đối với bị cáo:

Đoàn Công C, sinh năm 1981 tại huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Chỗ ở hiện nay: Tiểu khu X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Đoàn Công T (đã chết) và bà Lê Thị V; bị cáo có vợ là Mai Thị L và 02 con; tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 20/4/2020, Đoàn Công C bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. (Chưa được xóa án tích)

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2023 đến nay, có mặt.

Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Tấn N, sinh năm: 1966, vắng mặt.
2. Anh Phạm Ngọc T, sinh năm: 1993, vắng mặt.
3. Anh Tếnh A S, sinh năm: 1996, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13h ngày 08/01/2023 tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại bản X, xã Đ tiến hành kiểm tra đối với Đoàn Công C đang điều khiển xe máy BKS: 36K6-36…. Quá trình kiểm tra tổ công tác nhận thấy C đang ngậm trong miệng đồ vật liên quan nên đã yêu cầu C nhổ ra nhưng C không chấp hành. Tổ công tác đã mời Nguyễn Tấn N, sinh năm: 1966, trú quán: Tiểu khu X, xã Đ, huyện M; Phạm Ngọc T, sinh năm: 1993, trú quán: Tiểu khu H, thị trấn N, huyện M; Tếnh A S, sinh năm: 1996, trú quán: Bản C, xã Đ, huyện M là những người dân có mặt tại hiện trường chứng kiến và hỗ trợ khống chế đối với C. Sau đó, C nhổ ra từ miệng 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng 08 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine. Chung khai nhận không biết gói chứa các viên nén màu hồng trên là chất gì và của ai. Căn cứ hành vi vi phạm của Đoàn Công C, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng, tạm giữ của Đoàn Công C 01 chiếc xe máy BKS: 36K6-36…, 01 chiếc điện thoại di động, 01 căn cước công dân và dẫn giải Đoàn Công C đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 08/01/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành xác định khối lượng 08 viên nén màu hồng thu giữ của Đoàn Công C được 0,79 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu C.

Tại Kết luận giám định số 214 ngày 10/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "*Mẫu gửi giám định ký hiệu C là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,79 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,79 gam; loại Methamphetamine.*"

Quá trình điều tra, Đoàn Công C khai nhận: Đoàn Công C có mối quan hệ quen biết với Tô Thành H, sinh năm: 1987, trú quán: Tiểu khu Y, thị trấn M là Phó T thị trấn M. Khoảng 9h ngày 08/01/2023 H gọi điện thoại hẹn C đến trụ sở C thị trấn M có việc cần nhờ, C đồng ý và điều khiển xe máy BKS: 36K6-36… đến gặp H. H đặt vấn đề nhờ C đi đến bản C, xã Đ xem có người nào nghiện ma túy đi đến khu vực này thì báo cho H, C đồng ý và được H đưa cho số tiền 300.000 đồng để chi tiêu trong quá trình đi lại. Số tiền nhận từ H, C chi tiêu cá nhân hết 150.000 đồng rồi điều khiển xe máy BKS: 36K6-36… đến bản C, xã Đ thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết. C hỏi mua ma túy và được người đàn ông chỉ đường đến một lán nương trong bản. Khi đi vào trong lán nương, C gặp và hỏi mua ma túy của người đàn ông dân tộc Mông không quen biết thì được người này đưa cho 02 viên hồng phiến cùng mảnh giấy bạc và chiếc bật lửa. C nhận ma túy và một mình sử dụng hết 02 viên hồng phiến. Sau

đó C mua của người đàn ông 08 viên hồng phiến đựng trong 01 gói nilon màu xanh với giá 150.000 đồng. C cất giấu gói ma túy vừa mua được vào trong miệng rồi đi xe máy về đến bản A, xã Đ thì gặp tổ công tác Công an huyện M kiểm tra. Khi tổ công tác yêu cầu C có đồ vật gì trong miệng thì giao nộp thì C không chấp hành, tổ công tác cùng một số người dân đã tiến hành khống chế đối với C, sau đó C đã nhả ra 01 gói nilon màu xanh đựng 08 viên hồng phiến.

Tại bản Cáo trạng số 64/CT- VKS ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Đoàn Công C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Đoàn Công C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt Đoàn Công C từ 27 tháng đến 30 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave S, màu sơn xanh đen, sk:RL4JC43149Y004400, sm: JC3E - 0507076, 01 gương chiếu hậu bé, xe đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư có ghi dòng chữ: "Vật chứng vụ: Đoàn Công C, bắt ngày 08/01/2023 (01 mảnh nilon màu xanh cùng vỏ gói niêm phong ban đầu); 01 (một) chiếc phong bì thư có ghi dòng chữ: test thử ma túy đối với Đoàn Công C, bắt ngày 08/01/2023, kq: Dương tính; 01 (một) chiếc ví da màu nâu ghi chữ Đoàn Công C và 01 (một) chiếc biển kiểm soát 36K6 - 3679.

Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu đỏ cho bị cáo quản lý, sử dụng.

Ghi nhận việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Đoàn Công C.

- Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Tại phiên tòa bị cáo Đoàn Công C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, số ma túy bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu thu giữ có nguồn gốc của bị cáo mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết với giá 150.000 đồng vào ngày 08/01/2023, mục đích để sử dụng. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đoàn Công C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng do nghiện ma túy nên ngày 08/01/2023 bị cáo Đoàn Công C đã có hành vi tàng trữ 0,79 gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Đoàn Công C không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án về tội phạm ma túy theo bản án số 47/2020/HS-ST ngày 20/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt bị cáo 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có bố đẻ được Bộ quốc phòng tặng Huy hiệu Chiến sĩ trường sơn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):* Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[4] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*:

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave S, màu sơn xanh đen, sk:RL4JC43149Y004400, sm: JC3E - 0507076, 01 gương chiếu hậu bé, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước

Đối với: 01 (một) chiếc phong bì thư có ghi dòng chữ: "Vật chứng vụ: Đoàn Công C, bắt ngày 08/01/2023 (01 mảnh nilon màu xanh cùng vỏ gói niêm phong ban đầu); 01 (một) chiếc phong bì thư có ghi dòng chữ: test thử ma túy đối với Đoàn Công C, bắt ngày 08/01/2023, kq: Dương tính; 01 (một) chiếc ví

da màu nâu ghi chữ Đoàn Công C. Xét thấy, đây là những vật không có giá trị sử dụng. Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc BKS: 36K6-36…. do C nhặt và lắp vào xe để lưu thông. Quá trình điều tra xác định chiếc BKS: 36K6-36… là của chị Lường Thị T, sinh năm: 1972, trú quán: Thôn T, xã P, huyện H, tỉnh Thanh Hóa bị rơi, chiếc xe máy hiện tại của chị Lường Thị T đã làm thủ tục cấp đổi biển kiểm soát, xét không còn giá trị sử dụng. Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu đỏ là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến vụ án cần tuyên trả cho bị cáo quản lý, sử dụng.

Đối với 01 căn cước công dân mang tên Đoàn Công C không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án, ngày 30/3/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã ra quyết định trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật cần ghi nhận.

[5] *Về các vấn đề khác:*

Đối với Tô Thành H khai nhận: Hoàng có mối quan hệ quen biết với Đoàn Công C. Do trước đó Chung nhờ H hướng dẫn thực hiện thủ tục về phòng cháy chữa cháy tại cơ sở kinh doanh nên ngày 08/01/2023 H gọi điện và hẹn gặp Chung tại trụ sở C. H không nhờ C đi vào bản C, xã Đ để báo cho H việc có người nghiện đi vào bản hay không và không đưa cho C số tiền 300.000 đồng như C khai nhận. Ngày 20/3/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành cho Đoàn Công C và Tô Thành Hg đối chất, kết quả Đoàn Công C và Tô Thành H giữ nguyên lời khai đã trình bày tại Cơ quan điều tra nên không có căn cứ để xem xét hành vi của Tô Thành H.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Đoàn Công C quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

[6] *Về án phí:* Buộc bị cáo Đoàn Công C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về thời hạn tạm giam: Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn lại dưới 45 ngày, do đó, Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Công C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Đoàn Công C 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 08/01/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave S, màu sơn xanh đen, sk:RL4JC43149Y004400, sm: JC3E - 0507076, 01 gương chiếu hậu bé, xe đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư có ghi dòng chữ: "Vật chứng vụ: Đoàn Công C, bắt ngày 08/01/2023 (01 mảnh nilon màu xanh cùng vỏ gói niêm phong ban đầu); 01 (một) chiếc phong bì thư có ghi dòng chữ: test thử ma túy đối với Đoàn Công C, bắt ngày 08/01/2023, kq: Dương tính; 01 (một) chiếc ví da màu nâu ghi chữ Đoàn Công C và 01 (một) chiếc biển kiểm soát 36K6 - 3679.

Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu đỏ cho bị cáo quản lý, sử dụng.

Ghi nhận việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Đoàn Công C.

(Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 104/BBVC-CCTHA ngày 03/4/2023 giữa Công an huyện Mộc Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu).

3. Về án phí*:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đoàn Công C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Sở Tư pháp ;
- Bị cáo;
- Án văn, Lưu HSVA .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Thị Hương